

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 19/4/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện QO.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QO tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TL ST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế V**, sinh năm 1995 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Hai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 7, thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Thế T (đã chết) và bà: Bùi Thị L; Vợ con: chưa; Tiền án: không; Tiền sự: theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của UBND xã ĐQ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 10/01/2020 đến 10/4/2020 về hành sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Bản án số 47/2016/HSST ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện QO, Thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 18/12/2020, Nguyễn Thế V dùng số điện thoại 0327211423 gọi đến số điện thoại 0981424242 của một người nam giới tên Sơn là

bạn ngoài xã hội mới quen (theo V tự khai) để hỏi mua ma túy. Sơn hẹn V ra shop Thái Hà phố Trương Định. Sau đó V điều khiển xe mô tô từ nhà đến phố Trương Định và thấy Sơn đang đứng ở gần cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ: 186 Trương Định – phường Trương Định – quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội. Tại đây, V đưa cho Sơn số tiền 1.500.000 đồng thì Sơn đưa lại một gói bằng băng dính màu đen. V không mở ra mà cầm gói này rồi điều khiển xe đi về nhà. Về đến nhà, V mở gói bọc băng dính đen thì thấy bên trong có 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước khoảng (3x5)cm chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi ni lông kích thước khoảng (3x5)cm bên trong có 07 (bảy) túi ni lông màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (1x1,5)cm đều chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (7x10)cm bên trong có 40 (bốn mươi) túi ni lông màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (1x1,5)cm bên trong không chứa gì. V cất tất cả số túi ni lông trên vào túi áo phía trước bên phải đang mặc. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Cao Thị Th, sinh năm 2001; trú tại: xã DN – huyện TT – TP Hà Nội, là người yêu của V đến và ngủ cùng với V. Trong lúc đi ngủ thì số túi ni lông có chứa ma túy V cất giấu trong túi áo bị rơi xuống đệm nên V đã nằm đè lên. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, khi V đang nằm ngủ cùng Th trong phòng thì Công an xã ĐQ đến gọi để cảm hóa giáo dục đối với V. Khi V ngồi dậy thì cơ quan Công an phát hiện trên đệm nơi mà V vừa nằm có số túi ni lông trên. V đã khai nhận toàn bộ các túi ni lông chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá đã mua vào ngày 18/12/2020 với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành Th giữ, niêm phong toàn bộ tang vật, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang để giải quyết.

Vật chứng Th giữ gồm: 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (3x5)cm chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (3x5)cm bên trong có chứa 07 túi nilong tương đối giống nhau, mỗi túi có kích thước khoảng (1x1,5)cm, có viền màu đỏ, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong kích thước khoảng (7x10)cm bên trong có chứa 40 túi nilong nhỏ không chứa gì; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen.

Tại kết luận giám định số 11094/KLGD-PC09, ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 07 túi nilong có khối lượng 1,095gam là ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong có khối lượng 1,074gam là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế V đã khai nhận hành vi của mình.

Đối tượng đã bán ma túy V khai tên là Sơn nhưng không biết tên đầy đủ và địa chỉ của Sơn nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Khi điện thoại cho Sơn để hỏi mua ma túy đá, V đã dùng số 0327211423 gọi đến số điện thoại của Sơn là 0981424242. Cơ quan điều tra đã kiểm tra nhưng không phát hiện

liên lạc giữa hai số điện thoại trên. Tiến hành Th giữ điện tín đối với hai Thê bao trên cho kết quả Thê bao 0981424242 có chủ Thê bao tên Nguyễn Thị Ngân Hà, sinh năm: 1985; trú tại: 229/17/15 Bùi Thị Xuân, Phường 1, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh và trong Báo cáo chi tiết lịch sử Thê bao không thể hiện bất kỳ cuộc liên lạc nào giữa hai số điện thoại trên vào ngày 18/12/2020. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Cao Thị Th (là bạn gái V), không biết việc V tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không đồng phạm với V. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 22/CT – VKSQO ngày 25 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QO giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã chấp hành xong hình phạt và thực hiện xong các nghĩa vụ khác của bản án nên xác định được xóa án tích. Tiền sự của bị cáo chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử lý hành chính. Đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 đề nghị xử phạt Nguyễn Thế V từ 26 tháng đến 30 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp và Th nhập ổn định.

- Về vật chứng:

+ Tịch Th tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, niêm phong và dán kín một mặt, tại các mép dán của phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thế V, của giám định viên, của Công an huyện QO và Công an xã ĐQ; 01 túi nilon kích thước (7x10)cm bên trong có chứa 40 túi nilon nhỏ không chứa gì.

+ Tịch Th sung công 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện QO, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2020 tại nhà ở của mình Thộc thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thế V đã có hành vi tàng trữ trái phép 07 túi ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 1,095 gam và 01 túi ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 1,074 gam nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an xã ĐQ, huyện QO phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QO truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Tệ nạn ma túy đang làm băng hoại đạo đức xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện QO xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khi được trở lại cộng đồng, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND xã ĐQ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn từ ngày 10/01/2020 đến ngày 10/4/2020. Trước khi bị bắt trong vụ án này, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và nằm trong diện quản lý, theo dõi của địa phương. Như vậy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản án số 47/2016/HSST ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện QO xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2018. Biên bản xác minh ngày 26/01/2021 giữa Công an huyện QO và Chi cục thi hành án dân sự huyện QO thể hiện Chi cục chưa nhận được bản án. Tuy nhiên, tại bản án này tuyên “*Tịch Thung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ mà cơ quan điều tra đã Th giữ của bị*

cáo; Tạm giữ số tiền 378.000đ còn lại để đảm bảo thi hành án”. Do đó, xác định bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bản án này đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và Th nhập ổn định nên không áp dụng.

[5]. Về vật chứng:

- 07 túi ma túy loại Methamphetamin khối lượng 1,095 gam và 01 túi ma túy loại Methamphetamin khối lượng 1,074 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch Th tiêu hủy. Sau khi lấy mẫu giám định, số ma túy còn lại được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo, giám định viên, Công an huyện QO và Công an xã ĐQ.

- 01 túi nilon kích thước (7x10)cm bên trong có 40 túi nilon nhỏ không chứa gì, không có giá trị sử dụng nên tịch Th tiêu hủy.

- Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen để liên lạc với người bán ma túy nên cần tịch Th sung công.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch Th tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo, giám định viên, Công an huyện QO và Công an xã ĐQ; Và 01 (một) túi nilong kích thước (7x10)cm bên trong có chứa 40 túi nilon nhỏ.

- Tịch Th sung công chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện QO, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 37/2021/THA ngày 13/4/2021 giữa Công an huyện QO và Chi cục thi hành án dân sự huyện QO.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện QO;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS H.QO;
- UBND xã ĐQ (H.QO);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện QO;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS H.QO;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Tuyết Nghĩa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

Đào Thị Thúy

